

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357, Điều 463; Điều 468; Điều 470 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 364/2024/TLST-DS ngày 02 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP S; Trụ sở: 266-268 N, phường V, quận C, TP Hồ Chí Minh; Đại diện theo pháp luật: Bà **Nguyễn Đức Thạch D** - Tổng Giám đốc; Đại diện theo ủy quyền: Anh **Hoàng A** - cán bộ Ngân hàng.

* **Bị đơn:** Chị **Vy Thị Thanh D1**, sinh năm 1987;

Anh Nguyễn Văn D2, sinh năm 1980;

Cùng ĐKHKTT: Xóm G, P, S, Q, Hà Nội; Cùng nơi ở: Số B L, phường Đ, quận B, thành phố Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Chị Vy Thị Thanh D1 và anh Nguyễn Văn D2 xác nhận có ký có ký kết với Ngân hàng TMCP S hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số 202226796810 ngày 07/9/2022; Số tiền vay: 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng). Mục đích vay: Vay hạn mức kinh doanh; Tài sản đảm bảo: Không.

Chị Vy Thị Thanh D1 và anh Nguyễn Văn D2 xác nhận tạm tính đến thời điểm ngày 02/12/2024 còn nợ Ngân hàng TMCP S tổng số tiền: 187.019.765 đồng (*Một trăm tám mươi bảy triệu không trăm mười chín nghìn bảy trăm sáu mươi lăm đồng*). Trong đó: Nợ gốc: 147.999.971 đồng (*Một trăm bốn mươi bảy triệu chín trăm chín mươi chín nghìn chín trăm bảy mươi một đồng*); Nợ lãi trong hạn: 26.220.000 đồng (*Hai mươi sáu triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng*); Nợ lãi quá hạn: 12.799.785 đồng (*Mười hai triệu bảy trăm chín mươi chín nghìn đồng*).

b. Phương án trả nợ cụ thể như sau:

- Về phương thức trả nợ: Mỗi tháng trả 01 lần vào ngày 30 hàng tháng.
- Về thời gian trả nợ:

Từ ngày 30/12/2024 đến ngày 30/11/2025: Mỗi tháng chị Vy Thị Thanh D1 và anh Nguyễn Văn D2 thanh toán cho Ngân hàng TMCP S số tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*). Tổng cộng: 11 tháng x 5.000.000 đồng = 55.000.000 đồng (*Năm mươi lăm triệu đồng*)

Ngày 30/12/2025 Vy Thị Thanh D1 và anh Nguyễn Văn D2 thanh toán cho Ngân hàng TMCP S số tiền: 132.019.765 đồng (*Một trăm ba mươi hai triệu không trăm mười chín nghìn bảy trăm sáu mươi lăm đồng*).

Kể từ ngày 03/12/2024, Chị Vy Thị Thanh D1 và anh Nguyễn Văn D2 phải tiếp tục chịu số tiền lãi phát sinh trên số nợ gốc chưa thanh toán theo lãi suất đã thoả thuận trong theo Hợp đồng cấp tín dụng hạn mức số 202226796810 ngày 07/9/2022 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản vay.

c. Về án phí: Chị Vy Thị Thanh D1 và anh Nguyễn Văn D2 tự nguyện chịu 4.675.494 đồng (bốn triệu sáu trăm bảy mươi lăm nghìn bốn trăm chín mươi bốn đồng) án phí hòa giải thành dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được nhận lại số tiền 4.431.000 đồng (Bốn triệu bốn trăm ba mươi một nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0030924 ngày 02/12/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Nam Hải

